

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 44/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 06/9/2024

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Nhị Hồng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đại Hải

2. Ông Huỳnh Dư

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR: Bà Bùi Thị Phương Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố CR xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 62/2024/TLST-HNGĐ ngày 09/7/2024, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị Hồng Th, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ dân phố Tây S, phường Ba Ng, thành phố CR, tỉnh Khánh Hoà. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Thái L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Hòa D, xã Cam Thịnh Đ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị Hồng Th trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Thái L tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2023, đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân

phường Ba Ng, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 46, ngày 11/7/ 2023.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông bà bất đồng quan điểm sống, không tôn trọng, thông cảm nhau. Nay mâu thuẫn đã quá trầm trọng, khả năng hàn gắn không còn nên bà kiên quyết yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thái L.

- Về con chung: Ông bà có 01 con chung là Nguyễn Phạm Thiên D, sinh ngày 19/10/2023.

Bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ông Nguyễn Thái L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông L không chấp hành và không gửi ý kiến đến Tòa.*

* Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Trích lục kết hôn (bản sao); Giấy khai sinh Nguyễn Phạm Thiên D (Bản sao).

* Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hồng Th được ly hôn với ông Nguyễn Thái L; giao cho bà Th nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, bà Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét; nguyên đơn không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Phạm Thị Hồng Th có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố CR giải quyết ly hôn đối với ông Nguyễn Thái L. Vì vậy, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nên căn cứ vào điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Phạm Thị Hồng Th và ông Nguyễn Thái L tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2023, đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Ba Ng, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết

hôn số: 46, ngày 11/7/ 2023 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, bà Phạm Thị Hồng Th và ông Nguyễn Thái L không tìm được tiếng nói chung, không thương yêu, tôn trọng lẫn nhau. Ông L thể hiện không có thiện chí hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng khi không tham gia hòa giải.

Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.2] Về con chung:

Bà Phạm Thị Hồng Th và ông Nguyễn Thái L có 01 con chung là Nguyễn Phạm Thiên D, sinh ngày 19/10/2023.

Xét thấy: Khi cha mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về thể chất lẫn tinh thần và phù hợp với nguyện vọng của con. Cháu Thiên D chưa đủ 36 tháng tuổi nên yêu cầu của nguyên đơn được nuôi dưỡng, giáo dục con chung là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận. Bà Phạm Thị Hồng Th không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Hồng Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.4] Về án phí: Bà Phạm Thị Hồng Th nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:**

- Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 56, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Hồng Th được ly hôn ông Nguyễn Thái L.

2. Về con chung: Giao cho bà Phạm Thị Hồng Th nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phạm Thiên D, sinh ngày 19/10/2023. Bà Phạm Thị Hồng Th không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm

nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Hồng Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Phạm Thị Hồng Th phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về “Ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004788 ngày 08/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR. Như vậy, bà Phạm Thị Hồng Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc từ ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. CR;
- Chi cục THADS Tp. CR;
- Đương sự;
- UBND P Ba Ng;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Nhị Hồng